

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 108/2020/HS-PT

Ngày: 15/12/2020

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thành Đăng

*Các Thẩm phán:*

Bà Huỳnh Thị Kiều Duyên

Bà Nguyễn Thị Tư

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Phước Thành – Thư ký của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:**  
Bà Nguyễn Thị Hồng Châu - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 180/2020/TLPT-HS, ngày 12 tháng 11 năm 2020, đối với bị cáo Nguyễn Tuấn A, do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố VL đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 83/2020/HS-ST ngày 30/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố VL, tỉnh Vĩnh Long.

Bị cáo bị kháng nghị:

Họ và tên: **Nguyễn Tuấn A**, sinh năm 1992; nơi sinh: Tỉnh Vĩnh Long

Nơi cư trú: Ấp Phú An 1, xã BHP, huyện LH, tỉnh Vĩnh Long. Giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Phật giáo; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Không; cha tên Nguyễn Văn Đ (chết), mẹ tên Nguyễn Thị Hồng C. Vợ, con chưa có.

Tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/12/2019 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng VNTV (viết tắt là Công ty VBP FC). Tháng 8 năm 2018 Công ty VBP FC triển khai sản phẩm vay tiền mặt tiêu dùng qua ứng dụng cho vay tự động \$nap. Để thực hiện hợp đồng vay theo sản phẩm này, khách hàng chỉ cần sử dụng điện thoại thông minh cài đặt ứng dụng \$nap của Công ty VBP FC, sau đó đăng ký tài khoản và truy cập vào ứng dụng theo số điện thoại của khách hàng, ứng dụng sẽ tự động gửi mã OTP qua tin nhắn SMS đến số điện thoại khách hàng để xác thực. Khách hàng sẽ nhập thông tin cá nhân để đăng ký hợp đồng vay gồm: Công việc, mức thu nhập hàng tháng, số tiền muốn vay, hình thức giải ngân... Ứng dụng \$nap bắt buộc khách hàng phải tự chụp ảnh trực tiếp từ ứng dụng gồm: Ảnh chứng minh nhân dân mặt trước và mặt sau, ảnh chân dung khách hàng, giấy tờ chứng minh thu nhập ... Hệ thống sẽ tự động kiểm tra thông tin khách hàng, đối chiếu thông tin trên hình ảnh các giấy tờ khách hàng chụp bằng ứng dụng \$nap. Sau đó, hệ thống sẽ tự thẩm định về điều kiện vay của khách hàng, tính toán khoản vay được duyệt và gửi thông báo trên ứng dụng cho khách hàng. Khách hàng thực hiện việc ký tên trực tiếp trên ứng dụng qua màn hình cảm ứng điện thoại của khách hàng để hoàn tất hợp đồng vay. Hệ thống sẽ giải ngân chuyển tiền vào số tài khoản mà khách hàng chỉ định khi đăng ký vay trên ứng dụng \$nap.

Bị cáo Nguyễn Tuấn A là nhân viên của Công ty VBP FC, Tuấn A ký hợp đồng lao động với Công ty từ ngày 01/8/2018 và được phân công làm việc tại địa bàn tỉnh Vĩnh Long, chức danh là nhân viên bán hàng trực tiếp thuộc Công ty VBP FC, nhiệm vụ chính của Tuấn A là quản lý các nhân viên tín dụng tại địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

Trong thời gian làm việc tại Công ty VBP FC do được tập huấn kiến thức về cách thức vay tiền qua ứng dụng \$nap nên Tuấn A biết rất rõ quy trình ký kết hợp đồng của Công ty VBP FC với khách hàng và biết được ứng dụng này bị lỗi về phần nhận diện gương mặt nên Tuấn A đã nảy sinh ý định lợi dụng lỗi này để thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của Công ty VBP FC. Sau đó, Tuấn A đã nhờ người khác làm ra giấy chứng minh nhân dân (viết tắt là CMND) giả và sử dụng đăng ký thực hiện 10 hồ sơ tín dụng vay tiền qua ứng dụng \$nap trên điện thoại di động

chiếm đoạt tiền của Công ty VBP FC bằng thủ đoạn gian dối qua các bước với các hành vi cụ thể như sau:

Đầu tiên Tuấn A làm CMND giả bằng cách truy cập vào trang mạng Google tìm kiếm để tìm người làm giả giấy CMND, theo địa chỉ các trang mạng cung cấp Tuấn A tìm đến, kết bạn với tài khoản zalo của người làm giả CMND tên Tài. Qua nhắn tin trao đổi thì người tên Tài nhận làm CMND giả cho Tuấn A mỗi giấy giá từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng. Sau đó, Tuấn A gửi thông tin, hình để Tài làm ra giấy CMND giả mang tên Nguyễn Tuấn A, Nguyễn Quốc C. Hình ảnh Tuấn A gửi cho Tài để làm CMND giả gồm: hình của Tuấn A và sử dụng hình của hai người bạn làm cùng công ty với Tuấn A là Nguyễn Hữu C và Nguyễn Thanh H. Sau khi Tài làm xong giấy CMND giả tên Nguyễn Tuấn A thì gửi cho Tuấn A qua tài khoản Zalo. Khi nhận được CMND giả thì Tuấn A in màu ra giấy (trường hợp không in ra giấy thì khi đăng ký vào ứng dụng \$snap sẽ chụp trực tiếp hình chứng minh qua camera của ứng dụng \$snap).

Sau khi có CMND giả Tuấn A tải ứng dụng \$snap cài đặt trên điện thoại di động hiệu Samsung của mình, lợi dụng lỗi của ứng dụng \$snap thực hiện việc đăng ký vay tiền, lừa đảo chiếm đoạt tiền của Công ty VBP FC như sau: Tuấn A đăng nhập vào ứng dụng, khai báo các thông tin theo yêu cầu của ứng dụng: Nhập số điện thoại di động để nhận mã OTP gồm 04 chữ số, nhập thông tin cá nhân, thông tin nghề nghiệp, nhập số tiền vay, chụp ảnh 2 mặt của CMND, chụp ảnh chân dung (chụp ảnh chân dung của chính Tuấn A hoặc sử dụng ảnh của Nguyễn Hữu C, Nguyễn Thanh H), cung cấp số tài khoản (tài khoản chỉ định để nhận tiền khi công ty giải ngân, Tuấn A sử dụng số tài khoản của Tuấn A và số tài khoản mà Tuấn A mượn của Nguyễn Quốc C là bạn làm cùng công ty với Tuấn A). Sau khi hoàn tất khai báo thông tin thì chuyển dữ liệu qua hệ thống của Công ty VBP FC để phê duyệt hồ sơ. Sau khi hồ sơ được duyệt hệ thống gửi hợp đồng tín dụng đến ứng dụng \$snap và Tuấn A sẽ ký kết hợp đồng qua điện thoại, số tiền giải ngân sẽ được chuyển đến tài khoản ngân hàng mà Tuấn A đã chỉ định khi đăng ký. Sau khi Công ty VBP FC chuyển tiền vào tài khoản thì Tuấn A rút tiền mặt tại các cây ATM của hệ thống Ngân hàng Hdbank, Vietcombank và Sacombank.

Với phương thức, thủ đoạn và qua các hành vi nêu trên từ tháng 5 năm 2019 đến tháng 6 năm 2019, Tuấn A đã sử dụng 08 giấy chứng minh nhân dân giả có hình của Tuấn A, 02 chứng minh nhân dân giả có hình của Nguyễn Hữu C và Nguyễn Thanh H sử dụng tên của Nguyễn Tuấn A, Nguyễn Quốc C để thực hiện 10 hồ sơ vay tiền giả mạo qua ứng dụng \$snap chiếm đoạt tiền của Công ty VBP FC, cụ thể như sau:

- Ngày 29/5/2019, Tuấn A làm 03 hồ sơ giả gồm:

Hồ sơ vay tên Nguyễn Tuấn A – sinh ngày 29/11/1987, sử dụng CMND giả số 191594099 do Công an Thừa Thiên Huế cấp ngày 19/5/2017 để vay 31.650.000 đồng.

Hồ sơ vay tên Nguyễn Quốc C – sinh ngày 22/8/1992, sử dụng CMND giả số 351992820 do Công an tỉnh An Giang cấp ngày 28/5/2006 để vay 31.650.000 đồng.

Hồ sơ vay tên Nguyễn Tuấn A – sinh ngày 24/5/1994, sử dụng CMND giả số 341726537 do Công an tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 16/01/2018 để vay 31.650.000 đồng.

- Ngày 01/6/2019, Tuấn A tiếp tục làm 03 hồ sơ giả gồm:

Hồ sơ vay tên Nguyễn Tuấn A – sinh ngày 24/9/1990, sử dụng CMND giả số 341532061 do Công an tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 20/3/2008 để vay số tiền 30.278.500 đồng.

Hồ sơ vay tên Nguyễn Tuấn A – sinh ngày 01/01/1992, sử dụng CMND giả số 385625008 do Công an tỉnh Bạc Liêu cấp ngày 04/7/2012 để vay 31.650.000 đồng.

Hồ sơ vay tên Nguyễn Tuấn A - sinh ngày 20/10/1982, sử dụng CMND giả số 135050181 do công an tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 11/01/2010 để vay số tiền 14.137.000 đồng.

- Ngày 07/6/2019 Nguyễn Tuấn A làm hồ sơ vay tên Nguyễn Quốc C – sinh ngày 06/9/1992, sử dụng CMND giả số 321467674 do Công an tỉnh Vĩnh Long cấp ngày 10/10/2017 để vay số tiền 31.650.000 đồng.

- Ngày 08/6/2019 Tuấn A làm hồ sơ tên Nguyễn Tuấn A – sinh ngày 01/12/1993, sử dụng CMND giả số 122109939 do Công an tỉnh Bắc Giang cấp ngày 02/6/2010 để vay số tiền 31.650.000 đồng.

- Ngày 11/6/2019 Tuấn A làm hồ sơ tên Nguyễn Tuấn A – sinh ngày 20/5/1972, sử dụng CMND giả số 220824212 do Công an tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 10/02/2017 để vay số tiền 36.081.000 đồng.

- Ngày 12/6/2019 Tuấn A làm hồ sơ vay tên Nguyễn Tuấn A – sinh ngày 08/5/1990, sử dụng CMND giả số 197218943 do Công an tỉnh Quảng Trị cấp ngày 06/9/2016 để vay số tiền 31.228.000 đồng.

Tổng số tiền Nguyễn Tuấn A chiếm đoạt của Công ty VBP FC qua các hợp đồng giả mạo trên là 301.624.500 đồng (Tuấn A sử dụng 15.724.500 đồng để mua bảo hiểm tiền vay khi thực hiện hợp đồng). Công ty VBP FC giải ngân số tiền thực tế Tuấn A nhận là 285.900.000 đồng). Trong đó, có 07 hợp đồng vay giải ngân về số tài khoản 059704070009973 tên Nguyễn Tuấn A mở tại ngân hàng Hdbank, 02

hợp đồng giải ngân về số tài khoản 0741000655047 tên Nguyễn Quốc C mở tại ngân hàng Vietcombank và 01 hợp đồng giải ngân vào số tài khoản 070033410581 tên Nguyễn Tuấn A mở tại ngân hàng Sacombank.

Do các hợp đồng vay trên đến hạn không trả gốc, lãi nên phát sinh nợ xấu, Công ty VBP FC tiến hành thu hồi nợ tại địa chỉ khách hàng theo đúng số CMND trên hợp đồng vay thì những người này đều xác nhận đã bị đánh cắp thông tin để làm hồ sơ vay thực tế những người này không vay tiền. Sau khi phát hiện sự việc trên Công ty VBP FC yêu cầu Bộ phận An ninh Mê Kong – Tây Nguyên điều tra làm rõ. Qua điều tra xác định Nguyễn Tuấn A là nhân viên của Công ty đã làm giả 10 hồ sơ để vay tiền nên ngày 20/8/2019 Công ty VBP FC tố giác đối với Nguyễn Tuấn A có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố VL. Sau khi tiếp nhận tố giác Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố VL đã tiến hành mời Nguyễn Tuấn A về làm việc.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 83/2020/HS-ST ngày 30/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố VL, tỉnh Vĩnh Long, đã quyết định:

**1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.**

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174; điểm b khoản 3 Điều 341; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; các Điều 38, 54, 55 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A 03 (ba) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/12/2019.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 14/10/2020, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố VL có quyết định kháng nghị số 01/QĐ-VKSTPVL ngày 14/10/2020 với nội dung: Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan tổ chức; tội sử dụng con dấu hoặc tài liệu của cơ quan tổ chức và tăng nặng mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Tuấn A về tội danh này theo đúng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự.

*Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát:*

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo **Nguyễn Tuấn A** đã thừa nhận án sơ thẩm đã xét xử đúng hành vi phạm tội của bị cáo, tuy nhiên cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 1 năm 6 tháng tù về tội sử dụng con dấu hoặc tài liệu của cơ quan, tổ chức là chưa đúng quy định tại điều 54 của Bộ luật hình sự và đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo từ 2 năm đến 2 năm 6 tháng tù.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Tuấn A thống nhất bản án sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: thống nhất bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã xử, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai bị hại, lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, lời khai người làm chứng cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó xác định từ tháng 5/2019 đến tháng 6/2019 bị cáo dùng giấy chứng minh nhân dân giả để vay tiền của Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng VNTV nhằm chiếm đoạt của ngân hàng số tiền 285.900.000 đồng. Hành vi của bị cáo án sơ thẩm xử bị về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 và điểm b khoản 3 Điều 341 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của tổ chức được pháp luật bảo vệ. Bị cáo đã dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tiền 285.900.000 đồng của Công ty VBP FC là công ty có chức năng cho vay tiêu dùng cá nhân. Hành vi của bị cáo còn xâm phạm trật tự quản lý hành chính của Nhà nước trong lĩnh vực quản lý tài liệu, giấy tờ của cơ quan, tổ chức, gây mất an ninh tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, với hành vi phạm tội này các bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm với một hình phạt tương ứng trong khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo được tính răn đe, giúp bị cáo cải tạo thân trở thành công dân có ích và cũng góp phần phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố VL là có căn cứ, bởi lẽ cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 1 năm 6 tháng tù về tội sử dụng con

dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức là không đúng quy định tại điều 54 của Bộ luật hình sự vì hình phạt này không nằm trong khung liên kề nhẹ hơn của điều luật bị cáo bị xét xử, hơn nữa bị cáo có 1 tình tiết tăng nặng là phạm tội nhiều lần. Đồng thời với hành vi của bị cáo như đã nhận định trên án sơ thẩm xử bị cáo về tội sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức là đúng quy định của pháp luật nên chấp nhận một phần kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố VL và chấp nhận một phần đề nghị của kiểm sát viên tại phiên tòa

Các phần khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

*Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Chấp nhận một phần kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố VL, sửa một phần bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174; điểm b khoản 3 Điều 341; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; các Điều 38, 54, 55 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A 03 (ba) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và 02 (hai) năm tù về tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 05 năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/12/2019.

**2.** Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

**3.** Các phần khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TANDTC: 01;
- TANDCC: 01;
- VKSNDCC: 01;
- VKSND TVL: 01;
- TAND TPVL: 02;
- VKSND TPVL: 01;
- CQTHADS TPVL : 01;
- CQTHAHS TPVL : 01;
- Trại giam: 01;
- BC: 01;
- P HỒ SƠ-CAVL: 01;
- STP: 01;
- UBND nơi cư trú bc: 01;
- TNV+P KTNV:02;
- Lưu: 04 .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Nguyễn Thành Đăng**



